TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN TRỤ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/DS-ST.
Ngày: 24-6-2021.
V/v: "Tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ

TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Còn.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Xuân.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Phước Mãi –Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 30/2021/TLST-DS, ngày 23/02/2021, về việc"Tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán" theo Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2021/QĐST-DS, ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Cửa hàng M.

Địa chỉ: Số x Đường tỉnh x, ấp B, xã N, huyện T, tỉnh L.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Võ Thị Q, sinh năm: 19xx; Địa chỉ: Số xx Nguyễn Trung T, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh L (văn bản ủy quyền ngày 24/02/20xx). Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Võ Tấn Đt, sinh năm 19xx. Có mặt.

Địa chỉ: Số xx, ấp B, xã Đ, huyện T, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Cửa hàng M và những lời trình bày tại phiên tòa của đại diện nguyên đơn là bà Võ Thị Q như sau:

Ngày 22/6/2018, Cửa hàng M có bán cho ông Võ Tấn Đ thức ăn thủy sản để nuôi tôm. Hai bên thỏa thuận sau khi thu hoạch tôm phải thanh toán hết số tiền nợ. Đến ngày 28/9/2019 ông Đ còn nợ của Cửa hàng M số tiền 141.499.000đ, ông Đạt có ký vào biên bản xác nhận công nợ và hẹn đến ngày 30/12/2019 trả hết số tiền nợ. Sau đó, ông Đ có mua thức ăn thủy sản cho tôm đến ngày 16/3/2020 còn nợ thêm số tiền 30.010.000đ. Tổng cộng số tiền ông Đ còn nợ Cửa hàng M số tiền 171.500.000đ.

Cửa hàng M nhiều lần yêu cầu ông Đ trả nợ nhưng ông Đ không trả nên yêu cầu ông Đ trả số tiền 171.500.000đ, không yêu cầu tính lãi.

2. Bị đơn ông Võ Tấn Đ trình bày: Năm 2018 ông có mua thức ăn thủy sản để nuôi tôm của Cửa hàng M và hiện nay còn nợ số tiền 171.500.000đ. Do làm ăn thất bại nên ông không có tiền trả cho Cửa hàng M. Nay ông đồng ý trả số tiền 171.500.000đ cho Cửa hàng M nhưng xin trả 15.000.000đ/năm.

Do bị đơn vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa: Đương sự trình bày đã cung cấp đủ các chứng cứ, không cung cấp chứng cứ gì thêm đồng thời vẫn giữ ý kiến và yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Cửa hàng M có đơn khởi kiện yêu cầu ông Võ Tấn Đ phải trả số tiền mua thức ăn thủy sản còn nợ và ông Đ đang sinh sống tại huyện Tân Trụ nên làm phát sinh quan hệ "tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán" quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ theo quy định tại các Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Cửa hàng M yêu cầu ông Võ Tấn Đ hoàn trả số tiền mua thức ăn thủy sản còn nợ là 171.500.000đ. Tại phiên tòa, ông Đ thừa nhận có mua thức ăn thủy sản và còn nợ số tiền 171.500.000đ. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự quy định: *"Một bên thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, ... mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh"* nên buộc ông Võ Tấn Đ phải trả cho Cửa hàng M số tiền mua thức ăn thủy sản còn nợ 171.500.000đ.

[3] Về tiền lãi: Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về phương pháp thanh toán: Bị đơn yêu cầu được thanh toán số tiền 171.500.000đ bằng cách trả 15.000.000đ/năm cho đến khi hết số nợ, song đại diện nguyên đơn không đồng ý nên Tòa án cũng không thể chấp nhận yêu cầu trả dần của bị đơn.

[5]Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đ phải chịu án phí trên số tiền trả cho Cửa hàng M. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 430, Điều 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Cửa hàng M "tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản" với ông Võ Tấn Đ.

Buộc ông Võ Tấn Đ phải trả cho Cửa hàng M số tiền mua thức ăn thủy sản còn nợ là 171.500.000đ (Một trăm bảy mươi mốt triệu, năm trăm nghìn đồng). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Ông Võ Tấn Đ phải chịu số tiền 8.875.000đ (Tám triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước.

Hoàn trả cho Cửa hàng M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.287.500đ (Bốn triệu, hai trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm đồng) theo biên lai số 0004457 ngày 22/02/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Long An;
-VKSND huyện Tân Trụ;
-THA DS huyện Tân Trụ;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thoa